

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: THỂ GIỚI ĐỘNG VẬT – NGÀY 22/12**  
**(Số tuần: 5, từ ngày 09 tháng 12 năm 2024 đến ngày 10 tháng 01 năm 2025)**

| Mục tiêu giáo dục               |  | Nội dung giáo dục   | Hoạt động giáo dục   | Điều chỉnh bổ sung |
|---------------------------------|--|---|--|--------------------|
| TT                              | Mục tiêu   |   |  |                    |
| 1. Lĩnh vực phát triển thể chất |  |   |  |                    |
| a) Phát triển vận động          |  |   |  |                    |
| 1                               | - Trẻ có thể thực hiện đúng, đủ, thuần thục các động tác của bài tập thể dục theo hiệu lệnh hoặc theo nhịp bản nhạc, bài hát. Bắt đầu và kết thúc động tác đúng nhịp.                            | - Hô hấp: Hít vào, thở ra.<br>- Tay:<br>+ Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay)<br>+ Co và duỗi từng tay.<br>- Lưng, bụng: Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao.<br>- Chân: Đưa ra trước, đưa sang ngang, đưa về sau. | <b>* Hoạt động chơi:</b><br>- Hô hấp: Hít vào, thở ra.<br>- Tay:<br>+ Đưa 2 tay lên cao, ra phía trước, sang 2 bên (kết hợp với vẫy bàn tay)<br>+ Co và duỗi từng tay.<br>- Lưng, bụng: Ngửa người ra sau kết hợp tay giơ lên cao.<br>- Chân: Đưa ra trước, đưa sang ngang, đưa về sau.<br><b>* Hoạt động chơi</b><br>+ Trò chơi: Chim bay, cò bay; Gà gáy, vịt kêu. |                    |
| 4                               | - Trẻ biết phối hợp tay- mắt trong vận động: Ném bắt bóng với người đối diện   | - Ném bắt bóng với người đối diện   | <b>* Hoạt động học:</b><br>+ Ném bắt bóng với người đối diện<br><b>* Hoạt động chơi:</b><br>+ Bắt chước tạo dáng   |                    |
| 5                               | - Trẻ biết thể hiện nhanh, mạnh, khéo trong thực hiện bài tập: Chạy chậm khoảng 100 – 120m; Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m; Trèo lên xuống 7 giống thang; Bật nhảy từ trên cao xuống 40 – 45cm. | - Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m<br>- Bật nhảy từ trên cao xuống 40 – 45cm.<br>- Chạy chậm khoảng 100 – 120m<br>- Trèo lên xuống 7 giống thang.  | <b>* Hoạt động học:</b><br>+ Bò chui qua ống dài 1,5m x 0,6m<br>+ Bật nhảy từ trên cao xuống 40 – 45cm.<br>+ Chạy chậm khoảng 100 – 120m<br>+ Trèo lên xuống 7 giống thang.<br><b>* Hoạt động chơi:</b><br>+ Trò chơi VĐ: Mèo và chim sẻ; Gia đình gấu; Người chăn nuôi giỏi; Chim bay   |                    |

|   |   |  |   |  |
|---|---|--|---|--|
| 6 | - Trẻ biết thực hiện được các vận động: Gập, mở lần lượt từng ngón tay.   | - Các loại cử động bàn tay, ngón tay.<br>- Bẻ, nắn | <b>* Hoạt động chơi:</b><br>+ Gập, mở lần lượt từng ngón tay.<br>+ Trò chơi: Những ngón tay xinh<br>+ Thực hành: Bẻ các ngón tay<br>+ Hát và vận động theo bài hát: Năm ngón tay ngoan.                                       |  |
| 7 | - Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay, phối hợp tay - mắt trong hoạt động: Cắt được theo đường viền của hình vẽ; Xếp chồng 12-15 khối theo mẫu | - Lắp ráp<br>- Xé, cắt đường vòng cung.            | <b>*Hoạt động chơi:</b><br>+ Góc xây dựng: Xây dựng trang trại chăn nuôi, doanh trại bộ đội, vườn bách thú, ao cá,..<br>+ Xé dán đàn cá bơi<br>+ Cắt, xé dán các con vật: Sống trong gia đình, trong rừng, côn trùng, chim... |  |

#### **b) Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe**

|    |   |   |  |  |
|----|---|---|--|--|
| 14 | - Trẻ có một số hành vi và thói quen tốt trong vệ sinh, phòng bệnh: Vệ sinh chuồng trại chăn nuôi, vệ sinh thân thể sau khi tiếp xúc với động vật,... | - Lợi ích của việc giữ gìn vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người. | <b>*Hoạt động chơi:</b><br>+ Trò chuyện với trẻ về ích lợi của việc giữ gìn vệ sinh môi trường đối với sức khỏe con người.<br>+ Cho trẻ xem video và trò chuyện với trẻ về những nơi mất vệ sinh, ảnh hưởng tới sức khỏe con người.<br>+ Quan sát hình ảnh và đàm thoại với trẻ về những nơi mất vệ sinh<br>+ Tham quan trang trại chăn nuôi<br>+ Thực hành: Kể về những nơi mất vệ sinh, gây ô nhiễm đến môi trường<br>+ Trò chơi: Bé chọn đúng, sai. |  |
|----|---|---|--|--|

### **2. Lĩnh vực phát triển nhận thức**

#### **a) Khám phá khoa học**

|    |  |  |   |  |
|----|--|--|---|--|
| 22 | - Trẻ biết phối hợp các giác quan để quan sát, xem xét và thảo luận về đặc điểm của các con vật. | - Đặc điểm, ích lợi và tác hại của con vật<br>- Quá trình phát triển của con vật, điều kiện sống của một số con vật. | <b>* Hoạt động học:</b><br>+ <i>Sự phát triển của con bướm</i><br><b>*Hoạt động chơi:</b><br>+ Cho trẻ xem video về thế giới động vật và trò chuyện |  |
|----|--|--|---|--|

|   |   |   |   |  |
|---|---|---|---|--|
| 25  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết nhận xét, thảo luận về đặc điểm, sự khác nhau, giống nhau của các con vật được quan sát.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- So sánh sự khác và giống nhau của một số con vật.</li> <li>- Cách chăm sóc và bảo vệ con vật</li> <li>- Sự thay đổi trong sinh hoạt của con vật theo mùa.</li> </ul> | <p>với trẻ về những con vật gần gũi.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trò chuyện với trẻ về sự thay đổi trong sinh hoạt của các con vật theo mùa.</li> <li>+ Trò chuyện với trẻ về một số con vật sống trong rừng</li> <li>+ Thực hành: Chăm sóc các con vật nuôi.</li> <li>+ Xem hình ảnh về quá trình phát triển của con gà con, động vật sống dưới nước,...</li> <li>+ Thực hành: Nhận xét về quá trình phát triển của con gà và điều kiện sống của chúng.</li> <li>+ Trò chơi mới: Bắt chước tạo dáng; Cáo ơi ngủ à?</li> </ul> |  |
| 26  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết phân loại các con vật theo những dấu hiệu khác nhau.</li> </ul>                                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân loại con vật theo 2-3 dấu hiệu.</li> </ul>  | <p><b>*Hoạt động học:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Phân loại một số động vật nuôi</i></li> </ul> <p><b>*Hoạt động chơi:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thực hành: Phân loại con vật theo 2-3 dấu hiệu</li> <li>+ Trò chơi: Tìm những con vật cùng nhóm.</li> </ul>   |  |
| 27  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ có khả năng loại một con vật không cùng nhóm với các con vật cùng loại.</li> </ul>                       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Loại một đối tượng không cùng nhóm</li> </ul>  | <p><b>*Hoạt động chơi:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thực hành: Loại một con vật không cùng nhóm.</li> <li>+ Trò chơi mới: Chim bói cá rình mồi; Mèo bắt chuột</li> </ul>  |  |
| 28  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết nhận xét được mối quan hệ đơn giản của các con vật.</li> </ul>                                      | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống.</li> </ul>  | <p><b>*Hoạt động chơi:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thực hành: Quan sát, phán đoán mối liên hệ đơn giản giữa con vật với môi trường sống.</li> </ul>  |  |
| <b>b) Làm quen với một số khái niệm sơ đẳng về toán</b> |   |   |   |  |
| 31  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết quan tâm đến các con số như thích nói về số lượng và đếm trong phạm vi 8.</li> </ul>                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đếm trong phạm vi 8 và đếm theo khả năng.</li> </ul>   | <p><b>*Hoạt động chơi:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Thực hành: Đếm động vật nuôi trong gia đình, động vật sống trong rừng, động vật sống dưới nước, côn trùng - chim.</li> <li>+ Ôn đếm số lượng trong phạm vi 8</li> <li>+ Đếm số lượng các con vật và đếm theo khả năng</li> </ul>  |  |
| 32  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 8 và đếm theo khả năng</li> </ul>                                  |   |   |  |

|  |  |   |  |  |
|--|--|---|--|--|
| 33                                     | - Trẻ biết so sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 8 bằng các cách khác nhau và nói được kết quả: Bằng nhau, nhiều hơn, ít hơn, ít nhất. |   | <b>*Hoạt động chơi:</b><br>+ Thực hành: So sánh số lượng của 3 nhóm đối tượng trong phạm vi 8 bằng các cách khác nhau  |  |
| 34                                     | - Trẻ nhận biết các số trong phạm vi 8 và sử dụng các số đó để chỉ số lượng, số thứ tự   | - Các chữ số, số lượng và số thứ tự trong phạm vi 8.  | <b>* Hoạt động học:</b><br>+ <i>Củng cố nhận biết số lượng trong phạm vi 8, nhận biết chữ số 8, số thứ tự trong phạm vi 8.</i>   |  |
| 35                                     | - Trẻ biết gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 8 và đếm   | - Gộp/tách các nhóm đối tượng trong phạm vi 8 bằng các cách khác nhau và đếm                                | <b>* Hoạt động học:</b><br>+ <i>Tách/ gộp nhóm có số lượng 8.</i><br><b>*Hoạt động chơi:</b><br>+ Thực hành: Củng cố tách/ gộp các nhóm đối tượng trong phạm vi 8  |  |
| 36                                     | - Trẻ biết tách một nhóm đối tượng trong phạm vi 8 thành 2 nhóm bằng các cách khác nhau.   |   |  |  |
| <b>c) Khám phá xã hội</b>              |  |   |  |  |
| 54                                     | - Trẻ biết kể tên và nói về hoạt động nổi bật của ngày lễ hội: Ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam 22/12.                                      | - Đặc điểm nổi bật của ngày lễ hội: Ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam 22/12.                        | - Hoạt động học:<br>+ Trò chuyện về ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam 22/12.<br><b>* Hoạt động chơi:</b><br>- Quan sát hình ảnh và trò chuyện về chú bộ đội<br>- Thực hành chọn đồ dùng của các chú bộ đội |  |
| <b>3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ</b> |  |   |  |  |
| 57                                     | - Trẻ có thể hiểu nghĩa từ khái quát chỉ đặc điểm của một số động vật.   | - Hiểu các từ khái quát, từ trái nghĩa về đặc điểm của một số con vật.                                      | <b>*Hoạt động chơi:</b><br>+ Quan sát hình ảnh và trò chuyện về đặc điểm của một số con vật nuôi trong gia đình, động vật sống trong rừng, động vật sống dưới nước, côn trùng - chim                               |  |
| 58                                     | - Trẻ biết lắng nghe và nhận xét ý kiến của người đối thoại về những con vật ngộ nghĩnh  | - Nghe hiểu nội dung các câu mở rộng về thế giới động vật.<br>- Trả lời và đặt các câu hỏi về so sánh: “tại | <b>*Hoạt động chơi:</b><br>+ Trẻ nghe kể truyện: Chú dê đen, vì sao thỏ cụt đuôi, ai đáng khen nhiều hơn...  |  |

|    |   |  |  |  |
|----|---|--|--|--|
|    |   | sao?"; "có gì giống nhau?"; "có gì khác nhau?"; "do đâu mà có?".   | + Nghe đọc thơ: Mèo đi câu cá, nàng tiên ốc, dế và đom đóm, chú bộ đội hành quân trong mưa...<br>+ Thực hành so sánh: Sự khác và giống nhau của động vật nuôi trong gia đình, động vật sống trong rừng, động vật sống dưới nước, côn trùng - chim.   |  |
| 59 | - Trẻ biết kể rõ ràng, có trình tự về quá trình phát triển của chú gà con để người nghe có thể hiểu được.     | - Phát âm các tiếng có phụ âm đầu, phụ âm cuối gần giống nhau và các thanh điệu về một số vật nuôi trong gia đình, động vật sống trong rừng, động vật sống dưới nước, côn trùng - chim; ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam 22/12. | <b>*Hoạt động chơi:</b><br>+ Thực hành: Kể về quá trình phát triển của con gà. Hoạt động diễn ra trong ngày 22/12<br>+ Thực hành gọi tên, đặc điểm, vận động của một số vật nuôi trong gia đình, động vật sống trong rừng, động vật sống dưới nước, côn trùng – chim.<br>+ Trò chơi HT. Kể đủ 3 thứ.   |  |
| 60 | - Trẻ biết sử dụng được các từ chỉ về Tên gọi, đặc điểm, vận động của một số con vật phù hợp với ngữ cảnh     |  |  |  |
| 61 | - Trẻ có thể dùng được câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh về những con vật ngộ nghĩnh                | - Bày tỏ tình cảm, nhu cầu và hiểu biết của bản thân rõ ràng, dễ hiểu bằng các câu khẳng định, câu phủ định, câu mệnh lệnh về thế giới động vật – ngày thành lập quân đội nhân dân Việt Nam 22/12.                                       | <b>*Hoạt động chơi:</b><br>+ Xem video về thế giới động vật, các hoạt động diễn ra trong ngày 22/12.<br>+ Trò chuyện về động vật nuôi trong gia đình trẻ, động vật sống trong rừng, dưới nước, côn trùng – chim.<br>+ Trò chuyện với trẻ về nhu cầu, hiểu biết của bản thân về một số con vật mà trẻ biết...<br>+ Thực hành sử dụng các câu khẳng định: Nhà con nuôi rất nhiều con vật như: Con trâu, con chó, con gà .... |  |
| 63 | - Trẻ có thể nghe hiểu nội dung câu chuyện, thơ, đồng dao, câu đố phù hợp với chủ đề những con vật ngộ nghĩnh | - Nghe hiểu nội dung truyện kể: Chú dê đen, truyện đọc phù hợp với độ tuổi: Ai đáng khen nhiều hơn<br>- Nghe các bài thơ: Mèo đi câu cá, Nàng tiên ốc, Ong và Bướm, Dế và đom đóm, chú Bộ Đội hành quân                                  | - Hoạt động học:<br>+ Truyện: Chú dê đen<br>+ Thơ: Mèo đi câu cá, Nàng tiên ốc, Ong và Bướm.<br>- Hoạt động chơi:<br>Nghe đọc thơ: Dế và đom đóm, chú Bộ Đội hành quân trong mưa.. ca dao, đồng dao: Con gà cục tác lá chanh; Con cua mà có hai  |  |

|  |   |   |   |  |
|--|---|---|---|--|
|  |   | trong mưa.. ca dao, đồng dao: Con gà cục tác lá chanh; Con cua mà có hai càng; Tu hú là chú bồ các; Con vỏi con voi; Con kiến mà leo cành đa phù hợp với độ tuổi; câu đố về con cá vàng, con cua, con ếch, con tôm, con voi, con chó. | càng; Tu hú là chú bồ các; Con vỏi con voi; Con kiến mà leo cành đa<br>+ Nghe giải câu đố về con cá vàng, con cua, con ếch, con tôm, con voi, con chó.  |  |
| 64   | - Trẻ có khả năng đọc diễn cảm bài thơ: Mèo đi câu cá, Nàng tiên ốc, Ong và Bướm, chú Bộ Đội hành quân trong mưa; Ca dao, đồng dao: Con gà cục tác lá chanh; Con cua mà có hai càng; Tu hú là chú bồ các; Con vỏi con voi; Con kiến mà leo cành đa. | - Đọc thơ: Mèo đi câu cá, Nàng tiên ốc, Ong và Bướm, chú Bộ Đội hành quân trong mưa.. ca dao, đồng dao: Con gà cục tác lá chanh; Con cua mà có hai càng; Tu hú là chú bồ các; Con vỏi con voi; Con kiến mà leo cành đa.               | <b>* Hoạt động học:</b><br>+ <i>Thơ: Mèo đi câu cá, nàng Tiên Ốc, Dế và Đom Đóm, chú Bộ Đội hành quân trong mưa</i><br><b>*Hoạt động chơi:</b><br>+ Đọc đồng dao: Con gà cục tác lá chanh; Con cua mà có hai càng; Tu hú là chú bồ các; Con vỏi con voi; Con kiến mà leo cành đa. |  |
| 66   | - Trẻ có thể đóng được vai của các nhân vật trong truyện  | - Đóng kịch   | <b>*Hoạt động chơi:</b><br>+ Thực hành: Đóng kịch chú Dê đen.   |  |
| 73   | - Trẻ biết kể lại chuyện: Chú dê đen” đã được nghe theo trình tự nhất định.   | - Kể lại chuyện: Chú dê đen” đã được nghe theo trình tự nhất định.  | <b>* Hoạt động học:</b><br>+ <i>Truyện: Chú dê đen</i>  |  |
| 76   | - Trẻ biết tô đồ theo nét các chữ cái i,t,c   | - Tập tô các nét chữ cái i,t,c.   | <b>* Hoạt động học:</b><br>+ <i>Tập tô chữ cái: i, t, c</i><br><b>* Hoạt động chơi:</b><br>TCVCC: Bé xếp chữ cái i, t, c  |  |
| 77   | - Trẻ có thể nhận dạng được chữ cái i,t,c trong bảng chữ cái tiếng Việt.  | - Nhận dạng các chữ cái i,t,c.  | <b>* Hoạt động học:</b><br>+ <i>LQCC i, t, c</i><br><b>* Hoạt động chơi:</b><br>+ Tìm chữ cái i,t,c theo hiệu lệnh của cô, những chữ cái vui nhộn   |  |
| <b>4. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội</b> |   |   |   |  |
|  | - Trẻ nhận biết một số trạng thái cảm   | - Nhận biết một số trạng thái cảm xúc:  | <b>*Hoạt động chơi:</b>   |  |

|    |  |   |   |
|----|--|---|---|
| 85 | xúc: Vui, buồn, sợ hãi, tức giận, ngạc nhiên, xấu hổ qua tranh, qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói của người khác. | (Vui, buồn, ngạc nhiên, sợ hãi, tức giận, xấu hổ) qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói, tranh ảnh, âm nhạc. | + Nhận biết một số trạng thái, cảm xúc của người khác<br>+ Trẻ nghe truyện: Chú dê đen<br>+ Trẻ nghe bài hát qua băng: Đàn gà trong sân, chú ếch con, thật là hay   |
| 96 | - Trẻ biết chờ đến lượt  | - Chờ đến lượt.   | <b>*Hoạt động chơi:</b><br>+ Quan sát và đàm thoại về sự biết chờ đến lượt, không chen lấn xô đẩy bạn.<br>+ Thực hành xếp hàng tập thể dục<br>+ Trò chơi: Bé nào ngoan nhất.<br>+ Chơi gia đình, bán hàng, nấu ăn, bác sỹ thú y...<br><b>* Hoạt động vệ sinh:</b><br>+ Thực hành: Xếp hàng rửa tay bằng xà phòng. |
| 98 | - Trẻ thích chăm sóc con vật quen thuộc.   | - Bảo vệ, chăm sóc con vật.   | <b>* Hoạt động học:</b><br>+ <i>Bé bảo vệ, chăm sóc các con vật.</i><br><b>* Hoạt động chơi:</b><br>+ Thực hành: Cho gà ăn thóc và uống nước..  |

### 5. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ

|     |   |   |   |
|-----|---|---|---|
| 105 | - Trẻ có thể chăm chú, lắng nghe và hưởng ứng cảm xúc (hát theo, nhún nhảy, lắc lư thể hiện động tác minh họa phù hợp) theo bài hát, bản nhạc về thế giới động, thích nghe và đọc thơ, đồng dao, thích nghe kể chuyện về những con vật ngộ nghĩnh | - Nghe và nhận biết các thể loại âm nhạc khác nhau về động vật.<br>- Nghe và nhận ra sắc thái (vui, buồn, tình cảm tha thiết) của các bài hát, bản nhạc: Chú mèo con, cái bóng, con chim vành khuyên, màu áo chú Bộ Đội.<br>- Nghe đọc thơ: Mèo đi câu cá, Nàng tiên ốc, Ong và Bướm, chú Bộ Đội hành quân trong mưa.. ca dao, đồng dao: Con gà cục tác lá chanh; Con cua mà có hai càng; Tu hú | - Hoạt động chơi:<br>+ Cho trẻ nghe các bài hát: Chú mèo con, cái bóng, con chim vành khuyên, màu áo chú Bộ Đội, chú voi con ở Bản Đôn.<br>+ Nghe đọc thơ: Mèo đi câu cá, Nàng tiên ốc, Ong và Bướm, chú Bộ Đội hành quân trong mưa.. ca dao, đồng dao: Con gà cục tác lá chanh; Con cua mà có hai càng; Tu hú là chú bò cạp; Con vỏi con voi; Con kiến mà leo cành đa; nghe kể truyện: Chú dê đen. |
|-----|---|---|---|

|     |  |   |  |  |
|-----|--|---|--|--|
|     |  | là chú bồ các; Con voi con voi; Con kiền mà leo cành đa; nghe kể truyện: Chú dê đen.  |  |  |
| 106 | - Trẻ biết hát đúng giai điệu, lời ca hát diễn cảm phù hợp với sắc thái của các bài hát: Đàn gà trong sân, chú ếch con, thật là hay, cháu thương chú Bộ Đội qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ, cử chỉ. | - Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái tình cảm của bài hát: Đàn gà trong sân, chú ếch con, thật là hay, cháu thương chú Bộ Đội  | <b>* Hoạt động học:</b><br>+ Dạy hát: Chú ếch con.<br><b>* Hoạt động học:</b><br>+ Hát: Đàn gà trong sân, gà trống mèo con và cún con, cháu thương chú bộ đội.   |  |
| 107 | - Trẻ có thể vận động nhịp nhàng phù hợp với sắc thái, nhịp điệu của bài hát: Đàn gà trong sân, voi làm xiếc, chú ếch con, thật là hay, cháu thương chú Bộ Đội                                       | - Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu và thể hiện sắc thái phù hợp với các bài hát: Đàn gà trong sân; cháu thương chú Bộ Đội.<br>- Sử dụng các dụng cụ gõ đệm theo tiết tấu chậm bài: Thật là hay, gõ đệm theo tiết tấu phối hợp bài: Chú ếch con.. | - Hoạt động học:<br>+ Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của bài hát: Cháu thương chú Bộ Đội.<br>+ Gõ đệm theo tiết tấu phối hợp: gà trống mèo con và cún con<br>+ Vận động: Voi làm xiếc<br>- Hoạt động chơi:<br>+ TCÂN: Thỏ nghe hát nhảy vào chuồng. |  |
| 109 | - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối về những con vật ngộ nghĩnh   | - Phối hợp các kỹ năng vẽ để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét, bố cục về những con vật ngộ nghĩnh: Vẽ con gà trống.   | <b>* Hoạt động chơi:</b><br>+ Vẽ 1 số con vật mà trẻ thích.<br>+ Vẽ những con vật gần gũi  |  |
| 110 | - Trẻ phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo thành bức tranh có màu sắc hài hòa, bố cục cân đối về động vật.  | - Phối hợp các kỹ năng cắt, xé dán để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét, bố cục về động vật.   | <b>* Hoạt động học:</b><br>+ <i>Xé dán đàn cá bơi (M)</i><br><b>*Hoạt động chơi:</b><br>+ Cắt dán và làm sách, album về động vật nuôi trong gia đình, động vật sống trong rừng, động vật sống dưới nước, côn trùng - chim.   |  |
| 111 | - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng nặn để tạo thành sản phẩm có bố cục cân đối về   | - Phối hợp các kỹ năng nặn để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng,  | <b>* Hoạt động học:</b><br>+ <i>Nặn các con vật gần gũi (ĐT)</i><br><b>*Hoạt động chơi:</b>  |  |



|                             |  |   |   |  |
|-----------------------------|--|---|---|--|
|                             | những con vật ngộ nghĩnh   | đường nét, bố cục về các con vật: Nặn các con vật gần gũi   | + Nặn các con vật, nặn thức ăn cho con vật,...  |  |
| 112                         | - Trẻ biết phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo thành các sản phẩm có kiểu dáng, màu sắc hài hòa, bố cục cân đối.  | - Phối hợp các kỹ năng xếp hình để tạo ra sản phẩm có màu sắc, kích thước, hình dáng, đường nét, bố cục về động vật: Xếp hình con gà con, con chim, con vịt, con ngan, con chó, ngôi nhà,...                        | <b>*Hoạt động chơi:</b><br>+ Thực hành: Xếp hình con gà con, con chim, con vịt, con ngan, con chó, ngôi nhà,...<br>+ Trò chơi: Bé xếp các con vật yêu thích.  |  |
| 114                         | - Trẻ có khả năng tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh về tiếng kêu của các con vật, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích về động vật | - Tự nghĩ ra các hình thức để tạo ra âm thanh về tiếng kêu của các con vật, vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích về động vật.<br>- Đặt lời theo giai điệu một bài hát, bản nhạc quen thuộc (Một câu). | <b>*Hoạt động chơi:</b><br>+ Cho trẻ nghe băng và vận động, hát theo các bản nhạc, bài hát yêu thích về động vật.<br>+ Thực hành: Đặt lời theo giai điệu bài hát, bản nhạc quen thuộc (Cho trẻ đặt một câu) |  |
| 115                         | - Trẻ biết gõ đệm bằng dụng cụ theo tiết tấu tự chọn.  |   | + Thực hành: Cho trẻ tạo ra âm thanh về tiếng kêu của các con vật, tiếng chim hót   |  |
| <b>Tổng số mục tiêu: 41</b> |  |   |   |  |

**Ký duyệt**

*Ngày 02 tháng 12 năm 2024*

**Người lập**

**Lò Thị Diên**

### **CHUẨN BỊ HỌC LIỆU:**

- Một số tờ giấy khổ to, bìa lịch, báo vỏ hộp các tông, lá cây, rom, hột, hạt, vải vụn. Các tranh ảnh giới thiệu về động vật, cách chăm sóc con vật nuôi
- Mũ các con vật, đồ chơi các con vật, bút chì, bút sáp, màu, đất nặn, giấy, keo dán, màu nước...
- Khu nuôi các con vật ở trường.
- Các truyện tranh về động vật.
- Lựa chọn một số trò chơi, bài hát, câu chuyện... về “những con vật bé yêu – ngày 22/12”.
- Ghi âm (nếu có điều kiện) hoặc sưu tầm băng đĩa có ghi một số âm thanh môi trường xung quanh (tiếng chó, mèo, ngựa hí...) các câu chuyện kể, câu đố, bài hát về động vật.